

Số: 120/2024/QĐST-HNGĐ

Giồng Trôm, ngày 23 tháng 4 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 165/2024/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2024, giữa:

* *Nguyên đơn*: Ông **Trần Tiến D**, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Ấp Đ, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

* *Bị đơn*: Bà **Nguyễn Thị Duy C**, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Ấp M, xã P, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Tiến D và bà Nguyễn Thị Duy C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông Trần Tiến D và bà Nguyễn Thị Duy C đều khai có 01 con chung tên Trần Thị Yến N, sinh ngày 24/8/2007. Sau khi ly hôn, bà Nguyễn Thị Duy C là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung; ghi nhận bà Nguyễn Thị Duy C không yêu cầu ông Trần Tiến D cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Trần Tiến D có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng do các bên thoả thuận, nếu không thoả thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Ông Trần Tiến D và bà Nguyễn Thị Duy C đều khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Trần Tiến D và bà Nguyễn Thị Duy C đều khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được giảm 50% là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng do ông Trần Tiến D tự nguyện nộp nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà ông đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004845 ngày 22/3/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

Chi cục thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre hoàn trả lại cho ông Trần Tiến D số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai thu tiền nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre;
- UBND xã P, huyện G, tỉnh Bến Tre
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Phương Yến

